

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 08-01-2018

V/v tranh chấp ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nhân.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017. về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2017/QĐXX-ST ngày 11 tháng 12 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 139/2017/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Như Y, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp Phước Tiến, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Hữu Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Lê Thị Như Y và anh Trần Hữu Tr chung sống từ năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vị Tân. Hôn nhân không hạnh phúc, hiện tại đã ly thân từ tháng 11/2016 đến nay. Chị Y cho rằng anh Tr đổ lỗi do chị không sinh được con nên thường xuyên chửi mắng, từ khi ly thân anh Tr không quan tâm đến chị Y, chị xác định chung sống không hạnh phúc, nên yêu cầu ly hôn.

Con chung không có; Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: không.

Tài liệu chứng cứ kèm theo yêu cầu khởi kiện: giấy chứng minh nhân dân (pho to), giấy chứng nhận kết hôn (bản sao).

Quá trình thu thập chứng cứ Tòa án đã tổng đạt cho anh Trần Hữu Tr theo quy định pháp luật, nhưng anh Tr vẫn không thể hiện ý kiến.

Tại phiên toà: Nguyên đơn chị Lê Thị Như Y trình bày và giữ nguyên yêu cầu như trước đây, anh Trần Hữu Tr vắng mặt chưa thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Như Y có gửi đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Hữu Tr, nên Tòa xác định quan hệ tranh chấp là Ly hôn. Đây là vụ án về hôn nhân gia đình, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện. Địa chỉ của bị đơn anh Tr tại ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh giải quyết là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Như Y và anh Trần Hữu Tr chung sống từ năm 2016 có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của chị Y anh Tr là hợp pháp. Ngày 10/7/2017 chị Y có yêu cầu ly hôn, vì cho rằng hôn nhân không hạnh phúc, do anh Tr không lo cho chị, không nghề nghiệp ổn định lại thường xuyên uống rượu, sau đó về cự cãi với chị Y, đổ lỗi cho chị không sinh được con. Anh Tr chưa thể hiện ý kiến, dù biết được yêu cầu của nguyên đơn. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình; Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau.....” nhưng theo thừa nhận của chị Y thì chị và anh Tr tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc và hiện tại anh chị đã ly thân, từ khi ly thân đến nay anh Tr và chị Y không có sự quan tâm với nhau. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của chị Y anh Tr đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y.

[3] Về con chung: Chị Y khai không có, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Chị Y khai không có, nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: đương sự không yêu cầu, nên không xem xét.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, anh Trần Hữu Tr dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Tr.

[7] Án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Như Y nộp theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 177, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 19, Điều 56, Luật hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Lê Thị Như Y. Chị Lê Thị Như Y được ly hôn với anh Trần Hữu Tr.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Như Y nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Y đã nộp tạm ứng án phí khởi kiện theo biên lai thu số 0012473 ngày 11/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí.

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- UBND xã Vị Tân, TP VT;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tuyết Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Kim Ngọc – Trần Thanh Nhân

Phạm Thị Tuyết Mai